

BỘ KHOA HỌC, CÔNG
NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG
Số: 07/2001/QĐ-
BKHCNMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định tạm thời về phương thức làm việc của Hội đồng
Khoa học
và công nghệ xác định các đề tài của Nhà nước giai đoạn 2001 - 2005**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

*Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22 tháng 05 năm 1993 của Chính phủ quy định
nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức Bộ máy của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi
trường;*

Căn cứ Điều 19 của Luật Khoa học và Công nghệ;

*Căn cứ Quyết định số 419/TTg ngày 21 tháng 07 năm 1995 của Thủ tướng Chính
phủ về cơ chế quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý khoa học và công nghệ công nghiệp, Vụ Quản
lý khoa học và công nghệ nông nghiệp, Vụ Quản lý khoa học xã hội và tự nhiên và
Vụ Kế hoạch,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định tạm thời về phương thức làm việc của Hội đồng Khoa
học và công nghệ xác định các đề tài của Nhà nước giai đoạn 2001 - 2005.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ Quản lý khoa học và công nghệ công nghiệp, Vụ
Quản lý khoa học và công nghệ nông nghiệp, Vụ Quản lý khoa học xã hội và tự

nhiên, Vụ Quan hệ quốc tế, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

Về phương thức làm việc của Hội đồng Khoa học và công nghệ xác định các đề tài của Nhà nước giai đoạn 2001 - 2005

*(Kèm theo Quyết định số 07/2001/QĐ-BKHCNMT ngày 11/04/2001
của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường)*

I. NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

1. Kỳ họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 số ủy viên có mặt (ý kiến bằng văn bản của ủy viên vắng mặt chỉ có giá trị tham khảo).

2. Tùy theo yêu cầu về mức độ chi tiết của nội dung thông báo tuyển chọn (hoặc giao trực tiếp) đối với từng đề tài, việc xác định đề tài của Nhà nước sẽ được thực hiện bằng một bước - bước 1 - hoặc cả hai bước sau đây:

Bước 1: Xác định Danh mục đề tài của Nhà nước.

Bước 2: Xác định đề cương tóm tắt của từng đề tài

Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có thể sử dụng Hội đồng đã tư vấn để xác định Danh mục các đề tài (bước 1) thực hiện việc xác định đề cương tóm tắt (nhiệm vụ của bước 2) hoặc có thể thành lập mới Hội đồng tư vấn cho bước 2.

3. Hội đồng tư vấn của bước 1 (xác định Danh mục các đề tài) sử dụng nguyên tắc cho điểm xếp loại đề tài vào các mức A, B, C và "Không đề nghị" để lựa chọn đề tài.

4. Hội đồng tư vấn của bước 2 sử dụng nguyên tắc biểu quyết đa số để kết luận về đề cương tóm tắt cho từng đề tài.

II. QUY TRÌNH VÀ THỦ TỤC LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

II.1. Hội đồng tư vấn bước 1 (xác định Danh mục các đề tài của Nhà nước thuộc Chương trình khoa học và công nghệ hoặc đề tài độc lập) làm việc.

Chủ tịch Hội đồng chủ trì các phiên họp Hội đồng.

1. Trước khi Chủ tịch Hội đồng chủ trì phiên họp:

a) Thư ký Hội đồng đọc Quyết định thành lập Hội đồng, giới thiệu thành phần Hội đồng và các đại biểu tham dự.

b) Đại diện Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường nêu những yêu cầu và nội dung chủ yếu của Quy định về việc xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Nhà nước giai đoạn 2001 - 2005; giới thiệu tóm tắt Danh mục tổng hợp sơ bộ những đề tài dự kiến đưa vào Chương trình khoa học và công nghệ (đối với Hội đồng xác định đề tài thuộc Chương trình), hoặc đề tài độc lập theo chuyên ngành tương ứng (đối với Hội đồng xác định đề tài độc lập); giới thiệu những tài liệu chuyên môn và nghiệp vụ liên quan cần thiết khác.

2. Hội đồng thảo luận:

a) Hội đồng xem xét, phân tích và phản biện Danh mục tổng hợp sơ bộ những đề tài dự kiến đưa vào Chương trình khoa học và công nghệ hoặc Danh mục tổng hợp sơ bộ các đề tài độc lập do Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường cung cấp về những nội dung:

- Tính cấp thiết (quan trọng, cấp bách,...);

- Ý nghĩa khoa học và công nghệ: tính mới, tính tiên tiến về công nghệ;

- Ý nghĩa kinh tế - xã hội: khả năng áp dụng của đề tài trong thực tiễn (có khả năng áp dụng? có thể áp dụng ở quy mô công nghiệp? chỉ ra được địa chỉ áp dụng cụ thể? có khả năng tác động to lớn đến phát triển khoa học và công nghệ và/hoặc kinh tế - xã hội?...);

- Tính khả thi (có thể thực hiện được về mặt kỹ thuật); sự phù hợp với mục tiêu của Chương trình (đối với các đề tài thuộc Chương trình).

b) Sửa đổi hoặc bổ sung, làm rõ và chính xác hóa đối tượng nghiên cứu, mục tiêu, nội dung và sản phẩm đã nêu tương ứng với từng đề tài trong Danh mục.

c) Hội đồng trao đổi kỹ về việc cho điểm từng đề tài để sắp xếp vào các mức A, B, C và về những đề tài sẽ xếp vào mức "Không đề nghị" để việc bỏ phiếu được thuận lợi.

3. Hội đồng bầu Ban kiểm phiếu và bỏ phiếu:

Ban kiểm phiếu gồm 3 thành viên Hội đồng (trong đó bầu một Trưởng ban).